TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2026/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 8 năm 2026
V/v: *"Tranh chấp về xác định cha cho con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- BẮC NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Bà Bùi Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân**:** 1.Ông Nguyễn Ngọc Hiệu
2.Bà Dương Thị Hoa

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Lam- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh: Ông Ong Văn Chúc -Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 467/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2026 về "*Tranh chấp xác định cha cho con* ", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2026/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Thị O, sinh ngày 20/9/1994; số CCCD: 024194011541(xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

-*Bị đơn***:** Anh Trần Quốc C, sinh ngày 15/10/1994; số CCCD: 024094017606 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Th, xã H, tỉnh Bắc Ninh.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai và các lời khai sau này nguyên đơn là chị Lưu Thị O trình bày:

Đầu năm 2025, chị và anh Trần Quốc C, sinh ngày 15/10/1994; cư trú

tại: Thôn Th, xã H, tỉnh Bắc Ninh quen nhau. Sau khi quen biết một thời gian chị và anh C có quan hệ tình cảm. Khi đó, hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Văn C, sinh ngày 23/10/1990; cư trú tại: Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Bắc Ninh còn tồn tại. Tháng 9 năm 2025 chị và anh C quan hệ tình cảm có thai. Tháng 8 năm 2025 anh C làm đơn xin ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 44/2025/QĐCNTTLH ngày 03 tháng 11 năm 2025 quyết định Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh C; giao con chung tên Nguyễn Phương Mỹ A, sinh ngày 13/8/2017 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Trung K, sinh ngày 25/7/2020 cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị và anh C không yêu cầu giải quyết.

Ngày 11/5/2026 chị sinh con và đặt tên cháu là Trần Như . Tại giấy chứng sinh chị không ghi tên người cha. Hiện chị chưa đăng ký khai sinh cho cháu.

Ngày 02/7/2026 anh Trần Quốc C và cháu Trần Như đi giám định ADN tại Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam và cho kết quả anh C và cháu Trần Như có quan hệ huyết thống cha con.

Chị khẳng định cháu Trần Như , sinh ngày 11/5/2026 là con chung của chị và anh Trần Quốc C. Anh C là cha đẻ của cháu Trần Như và đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh công nhận anh Trần Quốc C là cha của cháu Trần Như .

Anh Trần Quốc C là bị đơn trình bày: Đầu năm 2025, anh và chị Lưu Thị O, sinh ngày 20/9/1994; cư trú tại: Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Bắc Ninh quen nhau. Sau khi quen biết một thời gian anh và chị O có quan hệ tình cảm. Khi đó, hôn nhân giữa chị O và anh Nguyễn Văn C sinh ngày 23/10/1990; cư trú tại: Tổ dân phố X, phường T, tỉnh Bắc Ninh còn tồn tại. Tháng 9 năm 2025 anh và chị O quan hệ tình cảm có thai. Tháng 8 năm 2025 anh C làm đơn xin ly hôn chị O. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 44/2025/QĐCNTTLH ngày 03 tháng 11 năm 2025 quyết định Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị O và anh C; giao con chung tên Nguyễn Phương Mỹ A, sinh ngày 13/8/2017 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Trung K, sinh ngày 25/7/2020 cho chị O trực tiếp chăm sóc nuôi; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị O và anh C không yêu cầu giải quyết.

Ngày 11/5/2026 chị O sinh con và đặt tên cháu là Trần Như . Tại giấy

chứng sinh chị O không ghi tên người cha. Hiện cháu Trần Như chưa đăng ký khai sinh.

Ngày 02/7/2026 anh và cháu Trần Như đi giám định ADN tại Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng V và cho kết quả anh và cháu Trần Như có quan hệ huyết thống cha con.

Anh khẳng định cháu Trần Như , sinh ngày 11/5/2026 là con chung của anh và chị Lưu Thị O. Anh là cha đẻ của cháu Trần Như .

Nay chị O đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh công nhận anh là cha của cháu Trần Như , anh đồng ý.

Anh Nguyễn Văn C là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Trước đây anh là chồng chị Lưu Thị O, do vợ chồng mâu thuẫn không chung sống được. Năm 2025 anh có đơn xin ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 44/2025/QĐCNTTLH ngày 03 tháng 11 năm 2025 quyết định Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh và chị O; giao con chung tên Nguyễn Phương Mỹ A, sinh ngày 13/8/2017 cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Trung K, sinh ngày 25/7/2020 cho chị O trực tiếp chăm sóc nuôi; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh và chị O không yêu cầu giải quyết.

Trong thời kỳ hôn nhân của anh và chị O, chị O có quan hệ ngoại tình và có con chung với người khác. Hiện chị O đã sinh con.

Anh xác định con chung do chị O sinh ra có tên Trần Như không phải là con của anh.

Anh được Tòa án Thông báo kết quả phân tích ADN số 260702.05 ngày 02 tháng 7 năm 2026, xác định anh Trần Quốc C và cháu Trần Như có quan hệ cha con, anh đồng ý.

Do bận công việc, anh không đến Tòa án làm việc được, anh đề nghị Tòa án cho vắng mặt các thủ tục tại Tòa án.

+ Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 260702.05 ngày 02/7/2026 của Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam kết luận: Anh Trần Quốc C có quan hệ huyết thống: Cha- Con với Trần Như với xác suất 99,9999%.

+ Tại Công văn số 20260807/GNT ngày 07 tháng 8 năm 2026 Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam phúc đáp Công văn số 889/CV- TA ngày

05 tháng 8 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh như sau: Theo yêu cầu xét nghiệm ADN cha- con ngày 01/7/2026 của anh Trần Quốc C, sinh ngày 15/10/1994; Số CCCD: 024094017606 với con là Trần Như , sinh ngày 11/5/2026, mã số giấy chứng sinh: 01165.GCS.24011.26; ngày cấp 11/5/2026; nơi cấp: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1.

Công ty đã cử cán bộ trực tiếp thu mẫu máu làm xét nghiệm phân tích ADN. Kết quả ngày 02/7/2026 số 260702.05 do Công ty ban hành cho thấy: " *Trần Quốc Cảnh có quan hệ huyết thống Cha- Con với Trần Như với xác suất 99,9999%*".

Công ty xác nhận kết quả này là đúng sự thật. Quy trình thu mẫu làm xét nghiệm hoàn toàn chính xác và khách quan.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị O xử: Xác định cháu Trần Như , sinh ngày 11/5/2026 do chị Lưu Thị O sinh ra là con của anh Trần Quốc C. Anh C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Kiến nghị, khắc phục: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền*: Chị Lưu Thị O yêu cầu Tòa án xác định cháu Trần Như , sinh ngày 11/5/2026 là con của anh Trần Quốc C, anh C là bị đơn cư trú tại: Thôn Th, xã H, tỉnh Bắc Ninh, đây là "*Tranh chấp về xác định cha cho con*" theo qui định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh thụ lý là đúng quy định về thẩm quyền.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:* Chị Lưu Thị O là nguyên đơn, anh Trần Quốc C là bị đơn, anh Nguyễn Văn C là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, chị O, anh C và anh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử

[3] *Về nội dung*:

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị O, Hội đồng xét xử thấy:

Các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của các đương sự thể hiện: Trong thời gian hôn nhân với anh Nguyễn Văn C, chị Lưu Thị O có quan hệ tình cảm với anh Trần Quốc C. Ngày 11/5/2026, chị O sinh cháu Trần Như tại giấy chứng sinh mã GCS: 01165.GCS.24011.26 ngày 11 tháng 5 năm 2026 thể hiện: Họ và tên mẹ: Lưu Thị O; không có họ tên cha. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 44/2025/QĐCNTTLH ngày 03 tháng 11 năm 2025 quyết định Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị O. Cháu Trần Như chưa sinh ra, do vậy Tòa án nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh không giải quyết đối với cháu Trần Như .

Quá trình giải quyết vụ án chị O thừa nhận việc chị có quan hệ tình cảm với anh C trong thời gian hôn nhân giữa chị và anh C còn tồn tại. Khi chị sinh cháu Trần Như, chị biết không phải con của anh C, vì thế tại giấy chứng sinh không có tên trong mục họ tên cha. Chị O và anh C đều đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật đối với yêu cầu.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 260702.05 ngày 02/7/2026 của Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng V kết luận: Anh Trần Quốc C có quan hệ huyết thống: Cha- Con với Trần Như với xác suất 99,9999%.

Lời khai của chị O phù hợp với lời khai của anh C và phù hợp với Kết quả xét nghiệm ADN số 260702.05 ngày 02/7/2026 của Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng V, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị O là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về số tiền chi phí xét nghiệm ADN*: Anh Trần Quốc C tự nguyện chịu toàn bộ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội thì vụ án này được miễn nộp tiền án phí. Các đương sự trong vụ án không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 238, khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều

102 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.Xác định cháu Trần Như , sinh ngày 11/5/2026 do chị Lưu Thị O sinh ra là con đẻ của anh Trần Quốc C, sinh ngày 15/10/1994; Số CCCD: 024094017606.

2. *Về chi phí xét nghiệm ADN*: Anh Trần Quốc C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí:* Các đương sự không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.*Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV 2- Bắc Ninh.
- CCTHADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương